

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN QUỲNH LƯU,

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 110/2023/HS -ST

Ngày: 11-8-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và bà Đỗ Thị Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Hà, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 95/2023/TLST - HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 115/QĐXXST – HS ngày 31 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Hồ Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/4/1978 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Khối L, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Vợ: Dương Thị H, sinh năm 1983; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/01/2009 bị Tòa án nhân dân Thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản” (Đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/4/2010, Án phí HSST và DSST ngày 22/7/2009); ngày 11/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào vợ sở cai nghiện bắt buộc với thời

gian 24 tháng (Đã chấp hành vào ngày 19/10/2018); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/5/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T: Bà Nguyễn Thị Lệ T – Văn phòng luật sư Vinh Diện và Cộng sự, có mặt.

Địa chỉ: Phòng 301, Tòa nhà YH, số 9A, đường NT, phường QB, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1956, vắng mặt
Trú tại: Khối A, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1985, vắng mặt

Trú tại: Xóm B, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1958; vắng mặt

Trú tại: Khối A, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 15/8/2020 ông Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô tải HUYNDAI, biển kiểm soát 37H – 8248 đi chở hàng phụ tùng xe đạp để giao cho khách hàng đã đậu xe tại mép đường bê tông giao nhau với đường Quốc lộ 1A (thuộc khối 1, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu) để về nhà nghỉ trưa. Tại thời điểm này có anh Nguyễn Văn C đang dựng chiếc xe mô tô NOVIA, không có biển số tại cửa hàng NV (khối 7, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu).

Đến khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 15/8/2020, Hồ Văn T đi qua nhìn thấy chiếc xe mô tô của anh C nên đã lấy xe đi theo đường Quốc lộ 1A thì thấy chiếc xe ô tô tải của ông D đang đậu bên đường không có người trông coi nên T đã mở cửa sau thùng xe ô tô tải của ông D lấy trộm 01 bao bì tải rồi đặt lên xe mô tô chở về nhà.

Sau khi đem về nhà thì T mở ra kiểm tra thấy có 03 hộp cattong, mỗi hộp có 150 chiếc líp xe đạp nhãn hiệu NINGBO CHINA FEI. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T đem 450 chiếc líp xe đạp đến cửa hàng bán phụ tùng xe đạp của bà Lê Thị T để bán với số tiền 4.200.000đ. Sau khi bán được toàn bộ số líp xe đạp trên thì T đem chiếc xe mô tô NOVIA để lại vị trí cũ cho anh C rồi đi về nhà; số tiền bán được líp xe đạp T đã tiêu xài vào việc cá nhân hết .

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bà Lê Thị T tiếp tục bán 100 chiếc lốp xe đạp với số tiền 1.250.000đ cho một người phụ nữ (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể).

Sau khi đến nhập hàng, phát hiện trên xe ô tô tải bị mất trộm 450 chiếc lốp xe đạp, nên sáng ngày 16/8/2020 ông D tìm kiếm tại khu vực thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu xem có ai đã bán lốp xe đạp để mua để giao đủ cho khách hàng thì phát hiện tại cửa hàng bà T có bán 350 chiếc lốp xe đạp nên ông D đã mua lại với số tiền 4.200.000đồng. Đồng thời, ông D đã làm đơn trình báo đến Công an thị trấn Cầu Giát. Quá trình điều tra xác minh, ngày 26/8/2020, công an thị trấn Cầu Giát đã triệu tập Hồ Văn T lên để làm việc thì T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Ngày 18/10/2020 ông Nguyễn Văn D đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu: 01 chiếc lốp xe đạp, nhãn hiệu NINGBO CHINA FEIYING; Bà Lê Thị T giao nộp số tiền 1.250.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐG ngày 22/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An kết luận: 450 chiếc lốp xe đạp cùng chủng loại, nhãn hiệu NONGBO CHINA FEIYING, có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 5.850.000đ.

Ngày 04/11/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã Trưng cầu phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung để giám định tình trạng tâm thần đối với T nhưng do bị cáo bỏ đi khỏi địa phương nên không tiến hành giám định được. Đến ngày 20/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã tiến hành Quyết định trưng cầu giám định đối với Hồ Văn T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 08/KLGĐ ngày 25/4/2023 của phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung – Viện pháp y tâm thần Trung Ương – Bộ y tế, kết luận: Tại các thời điểm trước và trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị cáo Hồ Văn T bị bệnh: Rối loạn loạn thần di chứng và khởi phát muộn do sử dụng các chất có thuốc phiện, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là F11.7 (có biến đổi cảm xúc, nhân cách và hành vi). Tại tất cả các thời điểm đã nêu trên, bị can Hồ Văn T hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Bản cáo trạng số 111/CT- VKS - QL, ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: □p dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T 06 - 09 tháng tù. Không phạt bổ sung bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 5.850.000đ; nhưng xét thấy bà Thân đã bán 100 lít xe với giá 1.250.000đ, hiện đã giao nộp số tiền này cho cơ quan công an; do đó cần giao số tiền 1.250.000đ lại cho ông D và buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho ông Nguyễn Văn D số tiền 4.600.000đ.

Bà Nguyễn Thị Lệ T – Trợ giúp viên pháp lý, bào chữa cho bị cáo: T là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án thấp nhất dưới khung hình phạt; không phạt bổ sung bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố tội “Trộm cắp tài sản” là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận vào ngày 15/8/2020, Hồ Văn T đã có hành vi lấy trộm 450 chiếc lốp xe đạp cùng chủng loại, nhãn hiệu NONGBO CHINA FEIYING của ông Nguyễn Văn D, tổng giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 5.850.000đ.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nh- ng do không muốn lao động

chân chính nên đã thực hiện tội phạm nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Hồ Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr- ờng hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đ- ợc pháp luật bảo vệ, ảnh h- ưởng đến trật tự an toàn xã hội gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình th- ờng của nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nhằm mục đích chiếm đoạt bằng được tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội về tội trộm cắp tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cần thiết phải xử phạt nghiêm, t- ơng xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ, khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; bị cáo bị bệnh rối loạn loạn thần di chứng và khởi phát muộn do sử dụng các chất có thuốc phiện có mã bệnh là F11.7 (có biến đổi cảm xúc, nhân cách và hành vi). Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử về hành vi Trộm cắp tài sản và là đối tượng đưa đi cai nghiện tập trung nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo. Sau khi phạm tội, bị cáo còn bỏ đi khỏi địa phương, gây khó khăn cho công tác điều tra. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên không khấu trừ thu nhập.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 5.850.000đ; nhưng xét thấy bà Thấn đã bán 100 lít xe với giá 1.250.000đ, hiện đã giao nộp số tiền này cho cơ quan Công an; do đó cần giao số tiền 1.250.000đ lại cho ông Duyệt và buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho ông Nguyễn Văn D số tiền 4.600.000đ.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Quỳnh Lưu đã trả lại 01 chiếc lốp xe đạp, nhãn hiệu NINGBO CHINA FEIYING cho ông Nguyễn Văn D.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với bà Lê Thị T là người đã mua 450 lít xe đạp của bị cáo, nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không phạm tội.

Đối với người phụ nữ ở xã Sơn Hải, huyện Quỳnh Lưu đã mua của bà Lê Thị T 100 chiếc lít với số tiền 1.250.000đ, nhưng không biết địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi của bị cáo T đã tự ý lấy xe mô tô của anh Nguyễn Văn C để đi lấy trộm lít xe đạp của ông D nhưng anh C không biết nên không có căn cứ để xử lý hành vi trên của Hồ Văn T.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 30/5/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 30 BLTTHS; Điều 589 BLDS buộc bị cáo Hồ Văn T phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn D 5.850.000đ nhưng được trừ số tiền bà Lê Thị T đã tự nguyện giao nộp 1.250.000đ; buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho ông Nguyễn Văn D 4.600.000đ. Ông Nguyễn Văn D được nhận 1.250.000đ tiền bà T đã giao nộp (Đặc điểm theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Công an huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tại kho bạc Nhà nước ngày 16/10/2020, số tài khoản 35910901441200000, số tiền 1.250.000đ).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Hồ Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo; Người bào chữa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- TAND Tỉnh Nghệ An
- UBND TT CG (đề biết)
- Lưu VP.

Trần Ngọc Hà